

Số: 19.7/2019/BB-HĐQT-NAG

Vĩnh Phúc, ngày 19 tháng 08 năm 2019

## BIÊN BẢN HỌP HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAGAKAWA

Địa chỉ: Khu 9, phường Phúc Thắng, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Mã số doanh nghiệp: Số 1903000273, đăng ký lần đầu ngày 21 tháng 03 năm 2007, thay đổi lần thứ 15 ngày 21/05/2018.

Nơi cấp: Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc.

### I. THÔNG TIN VÀ THỦ TỤC HỌP HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

#### 1. Thời gian và địa điểm họp

Thời gian tiến hành cuộc họp bắt đầu từ 09h00 ngày 19/08/2019

Địa điểm: Khu 9, phường Phúc Thắng, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

#### 2. Chương trình và nội dung họp

- Thảo luận về kế hoạch chi trả cổ tức bằng tiền năm 2018

#### 3. Thành phần tham gia họp

- |                            |  |
|----------------------------|--|
| Ông Nguyễn Đức Khả         | - Chủ tịch Hội đồng Quản trị - Chủ tọa cuộc họp  |
| Bà Nguyễn Thị Huyền Thương | - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị                 |
| Bà Đào Thị Soi             | - Thành viên Hội đồng Quản trị                   |
| Ông Nguyễn Ngọc Quý        | - Thành viên Hội đồng Quản trị                   |
| Bà Trương Đào Hải Hà       | - Thành viên Hội đồng Quản trị - Thư ký cuộc họp |

#### 4. Kết quả kiểm tra tư cách đại biểu

Số thành viên có mặt: 05 người, chiếm 100% số thành viên Hội đồng quản trị

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2014, phiên họp HĐQT có đủ điều kiện để tiến hành.

### II. NỘI DUNG CUỘC HỌP

Thảo luận về kế hoạch chi trả cổ tức bằng tiền năm 2018 theo Nghị quyết 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ-NAG ngày 12/04/2019 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Nagakawa, cụ thể như sau:



1.	Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Nagakawa
2.	Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
3.	Số lượng cổ phiếu phát hành thêm	1.039.470 cổ phiếu ( <i>Một triệu, không trăm ba mươi chín nghìn, bốn trăm bảy mươi cổ phiếu</i> ), tương ứng tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu là 7%.
4.	Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng/cổ phiếu
5.	Giá trị cổ phần phát hành thêm theo mệnh giá:	10.394.700.000 đồng ( <i>Mười tỷ, ba trăm chín mươi tư triệu, bảy trăm nghìn đồng</i> )
6.	Tỷ lệ phát hành thêm trên số cổ phiếu đang lưu hành	7%
7.	Quy mô vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành:	158.890.480.000 đồng ( <i>Một trăm năm mươi tám tỷ, tám trăm chín mươi triệu, bốn trăm tám mươi nghìn đồng</i> )
8.	Phương thức phát hành:	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu
9.	Nguồn vốn phát hành:	Từ lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ theo báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2018
10.	Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông hưởng quyền. Cổ phiếu quỹ sẽ không được thực hiện quyền
11.	Mục đích phát hành:	Chi trả cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối
12.	Phương thức phân phối cổ phiếu:	Cổ phiếu được phân phối cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền. Lưu ý: quyền nhận cổ phiếu phát hành để trả cổ tức không được phép chuyển nhượng.
13.	Tỷ lệ thực hiện quyền:	100:7 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông, cổ đông sở hữu 100 cổ phần sẽ được nhận thêm 07 cổ phần mới). Số cổ phiếu mới nhận được sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ hủy bỏ. <i>Ví dụ: tại ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền nhận cổ tức, cổ đông A sở hữu 1.235 cổ phiếu. Số cổ phiếu A nhận được như sau: <math>(1.235 \times 7) : 100 = 86,45</math> làm tròn xuống đến hàng đơn vị, cổ đông A nhận được 86 cổ phiếu.</i>
14.	Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có):	Số lượng cổ phiếu phát hành cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Do giá cổ phiếu của Công ty đang giao dịch thấp hơn mệnh giá (10.000 đồng/cổ phiếu) nên cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống khi tính toán tỷ lệ thực hiện quyền và cổ phiếu lẻ của từng cổ đông, là số cổ phiếu chênh lệch giữa tổng số lượng cổ phiếu phát hành thêm nêu tại điểm 3 Điều 1 và tổng số cổ phiếu thực tế phân phối cho các cổ đông sau khi phân bổ quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, HĐQT quyết định sẽ hủy bỏ, không thực hiện chào bán.
15.	Thời gian dự kiến phát hành:	Quý III/2019

16.	Thay đổi đăng ký niêm yết và Đăng ký chứng khoán	Toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành tăng vốn cổ phần để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu trong đợt này sẽ thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
-----	--	---

### III. THẢO LUẬN VÀ THÔNG QUA

Trên cơ sở ý kiến thảo luận của thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị đã thông qua việc chi trả cổ tức năm 2018 như sau:

1.	Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Nagakawa
2.	Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
3.	Số lượng cổ phiếu phát hành thêm	1.039.470 cổ phiếu ( <i>Một triệu, không trăm ba mươi chín nghìn, bốn trăm bảy mươi cổ phiếu</i> ), tương ứng tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu là 7%.
4.	Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng/cổ phiếu
5.	Giá trị cổ phần phát hành thêm theo mệnh giá:	10.394.700.000 đồng ( <i>Mười tỷ, ba trăm chín mươi tư triệu, bảy trăm nghìn đồng</i> )
6.	Tỷ lệ phát hành thêm trên số cổ phiếu đang lưu hành	7%
7.	Quy mô vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành:	158.890.480.000 đồng ( <i>Một trăm năm mươi tám tỷ, tám trăm chín mươi triệu, bốn trăm tám mươi nghìn đồng</i> )
8.	Phương thức phát hành:	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu
9.	Nguồn vốn phát hành:	Từ lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ theo báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2018
10.	Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông hưởng quyền. Cổ phiếu quỹ sẽ không được thực hiện quyền
11.	Mục đích phát hành:	Chi trả cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối
12.	Phương thức phân phối cổ phiếu:	Cổ phiếu được phân phối cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền. Lưu ý: quyền nhận cổ phiếu phát hành để trả cổ tức không được phép chuyển nhượng.
13.	Tỷ lệ thực hiện quyền:	100:7 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông, cổ đông sở hữu 100 cổ phần sẽ được nhận thêm 07 cổ phần mới). Số cổ phiếu mới nhận được sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ hủy bỏ. <i>Ví dụ: tại ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền nhận cổ tức, cổ đông A sở hữu 1.235 cổ phiếu. Số cổ phiếu A nhận được như sau: <math>(1.235 \times 7) : 100 = 86,45</math> làm tròn xuống đến hàng đơn vị, cổ đông A nhận được 86 cổ phiếu.</i>
14.	Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có):	Số lượng cổ phiếu phát hành cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Do giá cổ phiếu của Công ty đang giao dịch thấp hơn mệnh giá (10.000 đồng/cổ phiếu) nên cổ phiếu lẻ phát

		sinh do làm tròn xuống khi tính toán tỷ lệ thực hiện quyền và cổ phiếu lẻ của từng cổ đông, là số cổ phiếu chênh lệch giữa tổng số lượng cổ phiếu phát hành thêm nêu tại điểm 3 Điều 1 và tổng số cổ phiếu thực tế phân phối cho các cổ đông sau khi phân bổ quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, HĐQT quyết định sẽ hủy bỏ, không thực hiện chào bán.
15.	Thời gian dự kiến phát hành:	Quý III/2019
16.	Thay đổi đăng ký niêm yết và Đăng ký chứng khoán	Toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành tăng vốn cổ phần để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu trong đợt này sẽ thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

#### IV. BIỂU QUYẾT

Các thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia biểu quyết với kết quả như sau:

- Số lượng thành viên tham gia biểu quyết: 05
- Số thành viên biểu quyết đồng ý: 05
- Số thành viên không có ý kiến: 0
- Số thành viên biểu quyết không đồng ý: 0

**Kết quả biểu quyết:** 100% thành viên Hội đồng quản trị Công ty đã thông qua việc chi trả cổ tức năm 2018.

Biên bản này do Thư ký phiên họp ghi lại đầy đủ và trung thực, đã được đọc và được các thành viên Hội đồng quản trị thông qua toàn văn trước khi kết thúc phiên họp.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 11 giờ 30 cùng ngày./.

THƯ KÝ



TRƯƠNG ĐÀO HẢI HÀ



NGUYỄN ĐỨC KHẢ

CHỮ KÝ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT

NGUYỄN ĐỨC KHẢ

PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT

NGUYỄN THỊ HUYỀN THƯƠNG

ĐÀO THỊ SOI

NGUYỄN NGỌC QUÝ

TRƯƠNG ĐÀO HẢI HÀ



**NGHỊ QUYẾT**  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN**  
**NAGAKAWA**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 và các văn bản hướng dẫn.
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006 và các văn bản hướng dẫn.
- Căn cứ tờ trình số 03/2019/TT-ĐHĐCĐ ngày 12/04/2019 về việc phân phối lợi nhuận năm 2018
- Căn cứ Biên bản họp số 01/2019/BB-ĐHĐCĐ-NAG ngày 12/04/2019 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Nagakawa.
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ-NAG ngày 12/04/2019 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Nagakawa.
- Căn cứ Biên bản họp số ~~19-8~~BB-HĐQT-NAG ngày 19/08/2019 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Nagakawa.



**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua phương án chi tiết việc triển khai trả cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu, cụ thể như sau:

1.	Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Nagakawa
2.	Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
3.	Số lượng cổ phiếu phát hành thêm	1.039.470 cổ phiếu (Một triệu, không trăm ba mươi chín nghìn, bốn trăm bảy mươi cổ phiếu), tương ứng tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu là 7%.
4.	Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng/cổ phiếu
5.	Giá trị cổ phần phát hành thêm theo mệnh giá:	10.394.700.000 đồng (Mười tỷ, ba trăm chín mươi tư triệu, bảy trăm nghìn đồng)
6.	Tỷ lệ phát hành thêm trên số cổ phiếu đang lưu hành	7%
7.	Quy mô vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành:	158.890.480.000 đồng (Một trăm năm mươi tám tỷ, tám trăm chín mươi triệu, bốn trăm tám mươi nghìn đồng)
8.	Phương thức phát hành:	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu
9.	Nguồn vốn phát hành:	Từ lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ theo báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2018
10.	Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông hưởng quyền. Cổ

		phiếu quỹ sẽ không được thực hiện quyền
11.	Mục đích phát hành:	Chi trả cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối
12.	Phương thức phân phối cổ phiếu:	Cổ phiếu được phân phối cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền. Lưu ý: quyền nhận cổ phiếu phát hành để trả cổ tức không được phép chuyển nhượng.
13.	Tỷ lệ thực hiện quyền:	100:7 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông, cổ đông sở hữu 100 cổ phần sẽ được nhận thêm 07 cổ phần mới). Số cổ phiếu mới nhận được sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ hủy bỏ. <i>Ví dụ: tại ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền nhận cổ tức, cổ đông A sở hữu 1.235 cổ phiếu. Số cổ phiếu A nhận được như sau: <math>(1.235 \times 7) : 100 = 86,45</math> làm tròn xuống đến hàng đơn vị, cổ đông A nhận được 86 cổ phiếu.</i>
14.	Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có):	Số lượng cổ phiếu phát hành cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Do giá cổ phiếu của Công ty đang giao dịch thấp hơn mệnh giá (10.000 đồng/cổ phiếu) nên cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống khi tính toán tỷ lệ thực hiện quyền và cổ phiếu lẻ của từng cổ đông, là số cổ phiếu chênh lệch giữa tổng số lượng cổ phiếu phát hành thêm nêu tại điểm 3 Điều 1 và tổng số cổ phiếu thực tế phân phối cho các cổ đông sau khi phân bổ quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, HĐQT quyết định sẽ hủy bỏ, không thực hiện chào bán.
15.	Thời gian dự kiến phát hành:	Quý III/2019
16.	Thay đổi đăng ký niêm yết và Đăng ký chứng khoán	Toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành tăng vốn cổ phần để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu trong đợt này sẽ thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

**Điều 2:** Giao cho Ban Tổng Giám đốc thực hiện chốt danh sách cổ đông và các thủ tục cần thiết để phát hành cổ phiếu trả cổ tức với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

**Điều 3:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Trưởng các Ban, Phòng, Đơn vị và các cá nhân liên quan của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu VT

